

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:13/2021/HSST
Ngày 15 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Thùy
2. Bà Nguyễn Thị Huyền

-Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Minh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:10/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021,

Đối với bị cáo: **Lò Thị L** ; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Khu phố M , thị trấn C, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lò Văn H - sinh năm 1958; con bà: Đinh Thị Đ - sinh năm: 1959;

Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Con có 01 con riêng sinh năm 2010; Có chồng là: Bùi Hùng M - sinh năm 1974; Không có con chung.

Tiền sự: không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 05/3/2021 cho đến ngày 11/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa kể từ ngày 11/3/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2021 Lò Thị L bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế-ma túy Công an huyện Bá Thước đã phát hiện bắt quả tang Lò Thị L tại phố 4, thị trấn Cành Nàng thu giữ của Lò Thị L 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 30 (ba mươi) gói nhỏ L khai là ma túy. Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã lập biên bản niêm phong vật chứng ký hiệu M1. Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực xung quanh của Lò Thị L thu giữ bên trong mũ bảo hiểm màu hồng treo trên vách khu vực giường ngủ của Lò Thị L 01 gói giấy màu trắng dạng giấy vò học sinh bên trong là chất bột màu trắng L khai là ma túy. Đội cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã lập biên bản niêm phong vật chứng ký hiệu M2.

Tại bản Kết luận giám định số: 990/PC09 ngày 09/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 là ma túy có tổng khối lượng 0,516g, loại Heroine;

Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 là ma túy có tổng khối lượng 0,018g loại Heroine

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Tối ngày 03/3/2021 L có đến nhà Trần Văn T ở thôn Tôm xã Á T mua 300.000đ 01 gói ma túy về chia làm 05 gói nhỏ bán lấy lời. Đến trưa ngày 04/3/2021 Lương bán cho Trương Văn T sinh năm 1982 ở thị trấn C N 01 gói ma túy được 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng) còn lại 04 gói L làm rơi mất.

Khoảng 12 giờ ngày 05/3/2021 Lò Thị L đưa cho Bùi Văn C sinh năm 1988 cùng khu 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) đi đến nhà anh T ở thôn T xã Á T mua heroine. C đi mua được 01 cục ma túy mang về đưa cho L. L đã chia làm 31 gói nhỏ và đến khoảng 13 giờ cùng ngày L mang 30 gói heroine nhỏ bọc bên ngoài là túi nilon màu trắng đến khu vực ngõ 4, phố 4, thị trấn Cành Nàng để bán cho các con nghiện kiếm lời. Đây là khu vực có nhiều người qua lại nên sợ bị phát hiện L đã giấu gói heroine ở bờ đường, khi quay lại lấy thì bị bắt quả tang.

Đối với Trần Văn T cư trú tại thôn T xã AT không thừa nhận bán ma túy cho anh C và cho Lò Thị L, Bùi Văn C không thừa nhận đi mua ma túy cho Lò Thị L.

Tuy Trương Văn T có thừa nhận trưa ngày 04/2/2021 mua ma túy của L nhưng không thu được tang vật nên không có căn cứ xác định Lò Thị L đã bán ma túy cho Trương Văn T.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi “ vụ Lò Thị L ”. Phía sau phong bì được dán kín

và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lê Mạnh Hùng, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,491g (không thấy bốn chín một gam) chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 có vỏ màu hồng, bàn phím cứng màu đen, số IMEI 1: 353115110800710, số IMEI 2: 353115115800715, bên trong gắn 01 (một) thẻ sim số liên lạc 0378893773 toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng số: 15 ngày 06/5/2021.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối hận về việc làm của mình. Bản thân bị cáo không nghiện nhưng vì hoàn cảnh khó khăn chồng thường xuyên ốm đau, con bệnh tật bị cáo bị các đối tượng xấu dụ dỗ vì hám lợi nên bị cáo đã mua ma túy về bán để kiếm lời. Bị cáo xin HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm về với gia đình và chăm sóc con.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKSBT-MT ngày 05/05/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Lò Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (05/3//2021).

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS và khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS. Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định và trả lại 01 điện thoại nokia không sử dụng vào việc phạm tội cho bị cáo L.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 đề nghị HĐXX miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và điều luật mà Đại diện Viện kiểm sát đã luận tội, đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2]. *Về tội danh*: Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2021 Lò Thị L có hành vi tàng trữ 0,516 gam (không phải năm một sáu gam) ma túy, loại ma túy Heroine được chia thành 30 (ba mươi) gói giấy màu trắng và đựng trong một bao nilon màu trắng với mục đích bán để thu lời nhưng chưa thực hiện được và bị Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Bá Thước phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Khám xét chỗ ở của Lò Thị L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước còn phát hiện, thu giữ được thêm 01 (một) gói heroine được bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có trọng lượng 0,018 gam (không phải không một tám gam) mà Lò Thị L thừa nhận là tàng trữ với mục đích bán để kiếm lời. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo Lò Thị L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ, mua bán chất ma túy trái phép bị pháp luật nghiêm cấm. Song do háms lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự và thành khẩn khai báo hành vi phạm tội trong suốt quá trình điều tra truy tố. Hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo ở địa phương có 01 con nhỏ. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là lao động chính không có thu nhập ổn định, chồng thường xuyên ốm đau, có một con riêng nhưng bị nhược điểm về thể chất (mười tuổi không nói được) và kinh tế gia đình khó khăn thuộc hộ cận nghèo. HĐXX căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án không phạt bổ sung và miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì bên trong có chứa Heroine có khối lượng là 0,491 gam (Không phải bốn chín một gam) được niêm phong.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu hồng, bàn phím cứng màu đen. Bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội.

[6] *Về án phí*: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự;

Điểm a khoản 2; Điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

2. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Xử phạt bị cáo Lò Thị L 30 (Ba mươi) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (05/3/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lò Thị L

4. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy- 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Phía trước có ghi “vụ Lò Thị Lương”. Phía sau phong bì được dán kín và niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên: Nguyễn Trần Đăng, Lê Mạnh Hùng, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa 0,491g (không phải bốn chín một gam) chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho bị cáo Lò Thị L 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 vỏ màu hồng, bàn phím cứng màu đen, số IMEI 1: 353115110800710, số IMEI 2: 353115115800715, bên trong gắn 01 (một) thẻ sim số liên lạc 0378893773.

Toàn bộ vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bá Thước theo biên bản giao nhận vật chứng số: 15 ngày 06/5/2021.

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo Lò Thị

Án sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND H. Bà Thước;
- Phòng 7 VKS tỉnh
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa.
- CQ điều tra Công an H.Bà Thước
- Chi cục THADS H. Bà Thước;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Quyên

